

# TIÊU CHÍ XÂY DỰNG MÔI TRƯỜNG VĂN HÓA TRONG THI ĐẤU THỂ THAO

PGS. TS. Trần Hiếu<sup>1</sup>, ThS. Nguyễn Thị Thúy Hà<sup>1</sup>

**Tóm tắt:** Bằng các phương pháp nghiên cứu khoa học thường quy như phân tích, tổng hợp tài liệu, phỏng vấn, tọa đàm chuyên gia, toán học thống kê. Nhiệm vụ đã đề xuất được bộ tiêu chí xây dựng môi trường văn hoá trong thi đấu thể thao gồm 62 tiêu chí cho 5 nhóm đối tượng tham gia thực tiếp vào các cuộc thi đấu thể thao góp phần nâng cao chất lượng chuyên môn của thể thao chuyên nghiệp hiện nay.

**Từ khóa:** Môi trường; Tiêu chí; Xây dựng môi trường thể thao; Thi đấu thể thao

**Abstract:** By regular scientific research methods such as analysis, synthesis of documents, interviews, expert talks, mathematical statistics. The task has proposed a set of criteria for building a cultural environment in sports competitions, including 62 criteria for 5 groups of subjects to participate in sports competitions, contributing to improving the professional quality of sports competitions. professional sports today.

**Keywords:** Environment; Criteria; Building a sports environment; Sports competition

## 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Khi bàn về “môi trường văn hóa” (MTVH) trong lĩnh vực thể dục thể thao (TDTT) ở nước ta chưa được quan tâm đúng mức. Cho đến nay, ở nước ta có một số công trình nghiên cứu về “văn hóa”, MTVH, xây dựng MTVH nói chung như: *Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc*, Nguyễn Khoa Điềm (chủ biên), Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2001; *Những vấn đề văn hóa Việt Nam đương đại*, GS.TSKH Bùi Khái Vinh, Nxb Văn hóa thông tin, Hà Nội, 2001; Hồ Sĩ Quý (2007), *Về MTVH và MTVH ở Việt Nam*; Trần Hoài Anh (2015), nghiên cứu đề tài cấp Bộ: “*MTVH trong quá trình xây dựng nông thôn mới ở Đồng Bằng Sông Cửu Long*”. Công trình nghiên cứu về văn hóa thể thao, đạo đức trong thể thao cũng được một số tác giả đề cập, nổi bật có đề tài cấp Bộ của tác giả Dương Nghiệp Chí (2013), “*Tác động của các hoạt động TDTT đối với lối sống con người Việt Nam trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế*”. Hiện nay, chưa có công trình nghiên cứu nào về vấn đề xây dựng MTVH trong thi đấu thể thao. Do vậy, việc xây dựng MTVH trong thi đấu thể thao hiện nay là một việc làm cần thiết, để đánh giá MTVH trong thi đấu thể thao chúng tôi tiến hành lựa chọn: “**Tiêu chí xây dựng MTVH trong thi đấu thể thao**”

Phương pháp nghiên cứu được sử dụng: phân tích, tổng hợp tài liệu, phỏng vấn, tọa đàm chuyên gia, toán học thống kê

## 2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

Để có cơ sở khoa học và lựa chọn ra những

tiêu chí khả thi, đáp ứng yêu cầu nghiên cứu. Nhiệm vụ sử dụng phương pháp phỏng vấn bằng phiếu hỏi đối với các chuyên gia về lĩnh vực văn hóa, các nhà quản lý TDTT, thành phần liên quan trực tiếp đến các trận thi đấu thể thao (Ban tổ chức, giám sát, trọng tài, huấn luyện viên, vận động viên). Kết quả phỏng vấn sẽ được lựa chọn theo quy trình như sơ đồ 1.

Từ kết quả phỏng vấn sẽ tiến hành lựa chọn các tiêu chí đảm bảo 2 yêu cầu sau:

1. Tiêu chí chỉ được lựa chọn khi kết quả Cronbach's Alpha ở tính cấp thiết và khả thi đều đạt từ 0.7 trở lên, sau khi loại bỏ tổng tương quan < 0.3

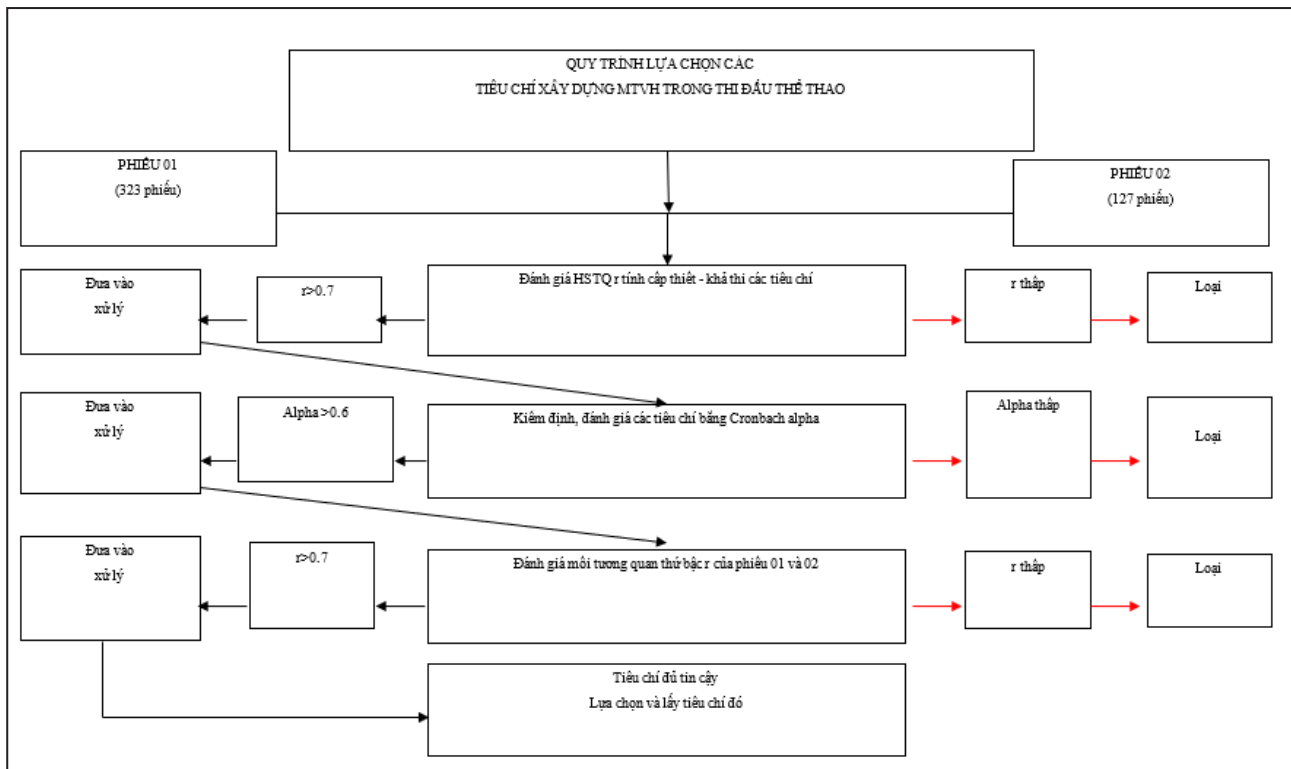
2. Tiêu chí bị loại khi 1 trong 2 tính cấp thiết và khả thi có kết quả dưới 0.7

Tiến hành đánh giá mối tương quan giữa tính cấp thiết và tính khả thi để lựa chọn các tiêu chí phù hợp xây dựng MTVH trong thi đấu thể thao.

Qua phân tích, tổng hợp các tài liệu liên quan. Trên cơ sở căn cứ đề xuất lựa chọn tiêu chí xây dựng MTVH trong thi đấu thể thao, nhiệm vụ đã đề xuất 74 tiêu chí xây dựng MTVH cho 5 nhóm đối tượng tham gia thực tiếp vào các cuộc thi đấu thể thao.

Tiến hành phỏng vấn lần thứ nhất với cách thức như sau:

- Đối tượng phỏng vấn: 323 người là các chuyên gia về lĩnh vực văn hóa, các nhà quản lý TDTT, thành phần liên quan trực tiếp đến các trận thi đấu thể thao (BTC, giám sát, trọng tài, HLV, VĐV). Các đối tượng này được lựa chọn ngẫu nhiên tại các cuộc thi đấu thể thao trong 2 năm 2021-2022 mà ban chủ nhiệm đã đến khảo



**Sơ đồ 1. Quy trình lựa chọn tiêu chí xây dựng MTVH trong thi đấu thể thao**

sát.

- Số phiếu phát ra: 323 phiếu
- Số phiếu thu về là 323 phiếu.

Kết quả phỏng vấn sau khi xử lý bằng phương pháp toán học thông kê trên phần mềm phân tích số liệu SPSS cho Windows phiên bản 20.0 (phân tích độ tin cậy nội tại (Internal Consistent Reliability Analysis) (Tính toán phân tích nhân tố (factor analysis) và Cronbach Alpha với SPSS); phân tích thống kê mô tả (Descriptive Analysis)).

Sau khi loại bỏ các tiêu chí không đảm bảo 2 yêu cầu nhiệm vụ đã đặt ra đã lựa chọn được 62 tiêu chí xây dựng MTVH cho 5 nhóm đối tượng tham gia trực tiếp vào các cuộc thi đấu thể thao.

Để xác định độ tin cậy của các tiêu chí đã lựa chọn, sau 45 ngày tiến hành gửi phiếu phỏng vấn lần 2.

Đối tượng phỏng vấn là 127 các chuyên gia về lĩnh vực văn hóa, các nhà quản lý TDTT, thành phần liên quan trực tiếp đến các trận thi đấu thể thao (BTC, giám sát, trọng tài, HLV, VĐV) được lựa chọn ngẫu nhiên trong tổng số 323 người đã được phỏng vấn trước đó.

Kết quả phỏng vấn được trình bày tại bảng 1

Kết quả tại bảng 1 cho các tiêu chí đã lựa chọn đều có độ tin cậy cao hơn 0,7 ở cả hai tính cấp thiết và khả thi. Bảng công cụ tính hệ số tương quan thứ bậc, để đánh giá ở cả hai tính chất cấp thiết và khả thi có mối tương quan hay không. Nhiệm vụ sử dụng công thức tính hệ số tương

quan thứ bậc đó là Spirmen. Kết quả được trình bày tại bảng 2

Kết quả tính toán tại bảng 2 cho thấy, bằng phương pháp tính hệ số tương quan thứ bậc, nhiệm vụ đã lựa chọn các tiêu chí xây dựng MTVH nhân tố giữa 02 mẫu phiếu có độ tin cậy cao.

### 3. KẾT LUẬN

Từ kết quả nghiên cứu, đã đề xuất 62 tiêu chí xây dựng MTVH cho 5 nhóm đối tượng tham gia trực tiếp vào các cuộc thi đấu thể thao, gồm:

- 1/ Đối với cơ quan quản lý nhà nước về thể dục thể thao: 8 tiêu chí
- 2/ Ban tổ chức trong thi đấu thể thao: 10 tiêu chí
- 3/ Đối với giám sát, trọng tài trong thi đấu thể thao: 13 tiêu chí
- 4/ Đối với HLV, VĐV trong thi đấu thể thao: 24 tiêu chí
- 5/ Đối với cổ động viên, khán giả trong thi đấu thể thao: 7 tiêu chí

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Dương Nghiệp Chí (2013), "Tác động của các hoạt động TDTT đối với lối sống con người Việt Nam trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế".
2. Đinh Xuân Dũng (2015), *Xây dựng môi trường văn hóa - Một số vấn đề lý luận và thực tiễn*, Nxb Lao động, Hà Nội.

Bảng 1. Xác định độ tin cậy Cronbach Alpha của tiêu chí (n = 127)

TT	Nội dung	Tính cấp thiết và khả thi	Giá trị thang đo					Tổng điểm	Giá trị trung bình	Cronbach's alpha
			1	2	3	4	5			
<b>I</b>	<b>Tiêu chí xây dựng MTVH đối với cơ quan quản lý nhà nước về thể dục thể thao</b>									
1.1	Ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện thiết chế thể thao	Tính cấp thiết	0	0	0	72	545	617	4.86	.776
		Tính khả thi	0	0	0	36	590	626	4.93	.798
1.2	Đảm bảo thực hiện tiêu chí bảo vệ môi trường trong thi đấu thể thao.	Tính cấp thiết	0	0	0	88	525	613	4.83	.760
		Tính khả thi	0	0	0	40	585	625	4.92	.781
1.3	Ban hành nội quy ngắn gọn, rõ ràng với khách đến và tham dự	Tính cấp thiết	0	0	0	32	595	627	4.94	.782
		Tính khả thi	0	0	0	48	575	623	4.91	.778
1.4	Đảm bảo tính bảo mật thông tin cá nhân VĐV, HLV	Tính cấp thiết	1	0	6	48	560	615	4.84	.793
		Tính khả thi	1	4	0	36	575	616	4.85	.818
1.5	Quy tắc ứng xử văn hóa, giao tiếp của cán bộ, nhân viên: Đẩy mạnh sự tôn trọng nhân phẩm, quyền và xã hội công bằng	Tính cấp thiết	0	0	0	60	560	620	4.88	.775
		Tính khả thi	0	0	0	20	610	630	4.96	.787
1.6	Không phân biệt chủng tộc và kỳ thị: Đẩy mạnh công bằng cho tất cả các VĐV và bảo đảm tất cả các VĐV đều được tạo cơ hội bình đẳng như nhau bất kể giới tính, khả năng hoặc nền tảng văn hóa để có cơ hội tham gia.	Tính cấp thiết	0	0	0	24	605	629	4.95	.783
		Tính khả thi	0	0	0	32	595	627	4.94	.783
1.7	Thực hiện công tác truyền thông, tuyên truyền xây dựng MTVH trong thi đấu thể thao.	Tính cấp thiết	0	0	0	76	540	616	4.85	.777
		Tính khả thi	0	0	0	28	600	628	4.94	.798
1.8	Hành động vì lợi ích của thể thao Việt Nam	Tính cấp thiết	0	0	0	32	595	627	4.94	.786
		Tính khả thi	0	0	0	32	595	627	4.94	.785
<b>II</b>	<b>Tiêu chí xây dựng MTVH đối với Ban tổ chức trong thi đấu thể thao</b>									
2.1	Ban hành nội quy, quy định nhằm xây dựng MTVH trong thi đấu thể thao	Tính cấp thiết	0	0	0	84	530	614	4.83	.850
		Tính khả thi	0	0	0	32	595	627	4.94	.866
2.2	Ban hành điều lệ, quy định về tác phong, trang phục phù hợp cho từng đối tượng tham gia	Tính cấp thiết	0	0	0	64	555	619	4.87	.855
		Tính khả thi	0	0	0	28	600	628	4.94	.862
2.3	Đảm bảo đầy đủ, đúng tiêu chuẩn về CSVC, bố trí trang trí nơi thi đấu chuyên nghiệp.	Tính cấp thiết	0	0	0	28	600	628	4.94	.861
		Tính khả thi	0	0	0	44	580	624	4.91	.859
2.4	Đảm bảo thực hiện tiêu chí bảo vệ môi trường trong thi đấu thể thao.	Tính cấp thiết	0	4	3	96	500	603	4.75	.858
		Tính khả thi	1	2	3	32	580	618	4.87	.879
2.5	Phân biệt chủng tộc và kỳ thị: Đối xử và tôn trọng mọi người một cách bình đẳng, không phân biệt chủng tộc, ngôn ngữ, tôn giáo, văn hóa, giới tính hoặc khả năng thể chất	Tính cấp thiết	0	0	0	64	555	619	4.87	.856
		Tính khả thi	0	0	0	56	565	621	4.89	.854
2.6	Tạo điều kiện thuận lợi giúp đỡ các đoàn tham gia thi đấu đạt thành tích tốt nhất.	Tính cấp thiết	0	0	0	40	585	625	4.92	.859
		Tính khả thi	0	0	0	32	595	627	4.94	.858
2.7	Đáp ứng các nhu cầu và tình huống cá nhân: cung cấp thông tin kịp thời đến HLV, VĐV, cổ động viên; chăm sóc y tế; đảm bảo an ninh, an toàn cho các cuộc thi đấu thể thao.	Tính cấp thiết	0	0	0	60	560	620	4.88	.856
		Tính khả thi	0	0	0	40	585	625	4.92	.866
2.8	Khuyến khích và tôn trọng trách nhiệm cá nhân trong việc phát triển lý tưởng đạo đức thông qua phân ánh đạo đức, đối thoại đạo đức và thực hành đạo đức trong thi đấu thể thao.	Tính cấp thiết	0	0	0	60	560	620	4.88	.856
		Tính khả thi	0	0	0	20	610	630	4.96	.863

2.9	Thực hiện công tác truyền thông, tuyên truyền xây dựng MTVH trong thi đấu thể thao đến các thành phần tham dự.	Tính cấp thiết	0	0	0	80	535	615	4.84	.852
		Tính khả thi	0	0	0	40	585	625	4.92	.865
2.10	Hành động vì lợi ích của thể thao Việt Nam.	Tính cấp thiết	0	0	0	68	550	618	4.87	.855
		Tính khả thi	0	0	0	48	575	623	4.91	.858
<b>III Tiêu chí xây dựng MTVH đối với giám sát, trọng tài trong thi đấu thể thao</b>										
3.1	Tuân thủ điều lệ, nội quy, quy định của BTC	Tính cấp thiết	0	0	0	64	555	619	4.87	.881
		Tính khả thi	0	0	0	28	600	628	4.94	.886
3.2	Công bằng trong điều hành các trận đấu, ý thức, trung thực và tôn trọng luật	Tính cấp thiết	0	0	0	72	545	617	4.86	.878
		Tính khả thi	0	0	0	36	590	626	4.93	.880
3.3	Thực hiện tiêu chí bảo vệ môi trường trong thi đấu thể thao.	Tính cấp thiết	0	0	0	24	605	629	4.95	.883
		Tính khả thi	0	0	0	24	605	629	4.95	.883
3.4	Không phân biệt chủng tộc và kỳ thị: Đối xử và tôn trọng mọi người một cách bình đẳng, không phân biệt chủng tộc, ngôn ngữ, tôn giáo, văn hóa, giới tính hoặc khả năng thể chất.	Tính cấp thiết	0	2	6	72	530	610	4.80	.885
		Tính khả thi	2	0	0	20	600	622	4.90	.900
3.5	Cam kết bài trừ các chất cấm trong thể thao: tuân thủ tất cả các quy tắc chống doping có liên quan và phù hợp với Bộ luật chống doping thể giới.	Tính cấp thiết	0	0	0	76	540	616	4.85	.876
		Tính khả thi	0	0	0	32	595	627	4.94	.882
3.6	Tôn trọng: tại mọi thời điểm trong hoặc ngoài thi đấu phải giữ thái độ tôn trọng, lịch sự với tất cả các thành phần tham gia thi đấu (BTC, đồng nghiệp, HLV, VĐV, cô động viên, hoạt náo viên...)	Tính cấp thiết	0	0	0	28	600	628	4.94	.882
		Tính khả thi	0	0	0	52	570	622	4.90	.879
3.7	Tinh thần giúp đỡ: thúc đẩy mối quan hệ lành mạnh và hỗ trợ giữa tất cả mọi người, cũng như đóng góp vào việc đạt được các mục tiêu chung cho hoạt động thi đấu thể thao.	Tính cấp thiết	0	0	0	64	555	619	4.87	.880
		Tính khả thi	0	0	0	36	590	626	4.93	.885
3.8	Thiết lập, cuộc sống riêng tư lành mạnh, một tấm gương công khai về hành vi đạo đức cho tất cả mọi người, đặc biệt là cho những người trẻ tuổi.	Tính cấp thiết	0	0	0	72	545	617	4.86	.876
		Tính khả thi	0	0	0	40	585	625	4.92	.880
3.9	Gương mẫu: Thể hiện hành vi gương mẫu trong và ngoài cuộc chơi, thúc đẩy sự công bằng trong thể thao.	Tính cấp thiết	0	0	0	56	565	621	4.89	.882
		Tính khả thi	0	0	0	32	595	627	4.94	.886
3.10	Từ chối và tố cáo gian lận hoặc thao túng kết quả, luôn đấu tranh cho sự thật thể thao.	Tính cấp thiết	0	0	0	64	555	619	4.87	.880
		Tính khả thi	0	0	0	40	585	625	4.92	.882
3.11	Đảm bảo tất cả các thiết bị và phương tiện sử dụng trong điều hành trận đấu tuân thủ theo quy định.	Tính cấp thiết	0	0	0	72	545	617	4.86	.878
		Tính khả thi	0	0	0	40	585	625	4.92	.885
3.12	Xử lý mọi xung đột một cách kiên quyết, đúng luật nhưng vẫn giữ gìn nhân phẩm.	Tính cấp thiết	0	0	0	96	515	611	4.81	.876
		Tính khả thi	0	0	0	44	580	624	4.91	.880
3.13	Cải thiện bản thân để đáp ứng tiêu chuẩn cao nhất về quy định nghề nghiệp.	Tính cấp thiết	0	0	0	32	595	627	4.94	.883
		Tính khả thi	0	0	0	36	590	626	4.93	.883
<b>IV Tiêu chí xây dựng MTVH đối với huấn luyện viên, vận động viên trong thi đấu thể thao</b>										
4.1	Đối với huấn luyện viên									
4.1.1	Tuân thủ các luật lệ thi đấu,	Tính cấp thiết	0	0	0	80	535	615	4.84	.832
		Tính khả thi	0	0	0	48	575	623	4.91	.840

4.1.2	Trung thực, tôn trọng luật và các quyết định của trọng tài	Tính cấp thiết	0	0	0	80	535	615	4.84	.832
		Tính khả thi	0	0	0	44	580	624	4.91	.841
4.1.3	Thực hiện tiêu chí bảo vệ môi trường trong thi đấu thể thao.	Tính cấp thiết	0	0	0	24	605	629	4.95	.844
		Tính khả thi	0	0	0	60	560	620	4.88	.835
4.1.4	Không phân biệt chủng tộc và kỳ thị: Đối xử và tôn trọng mọi người một cách bình đẳng, không phân biệt chủng tộc, ngôn ngữ, tôn giáo, văn hóa, giới tính hoặc khả năng thể chất.	Tính cấp thiết	1	2	3	68	535	609	4.80	.849
		Tính khả thi	2	0	0	40	575	617	4.86	.861
4.1.5	Cam kết bài trừ các chất cấm trong thể thao: tuân thủ tất cả các quy tắc chống doping có liên quan và phù hợp với Bộ luật chống doping thể giới.	Tính cấp thiết	0	0	0	80	535	615	4.84	.831
		Tính khả thi	0	0	0	36	590	626	4.93	.841
4.1.6	Tránh mọi hành vi lạm dụng về chủng tộc, giới tính, lời nói, thể chất, tình cảm, quấy rối	Tính cấp thiết	0	0	0	40	585	625	4.92	.839
		Tính khả thi	0	0	0	40	585	625	4.92	.839
4.1.7	Không gian lận trong huấn luyện, chỉ đạo VĐV thi đấu: nghiêm cấm mọi hình thức (sử dụng thiết bị hỗ trợ, chất kích thích..) trái luật nhằm hỗ trợ VĐV đạt thành tích cao hơn; sắp đặt bất tay phân chia giải thưởng;	Tính cấp thiết	0	0	0	80	535	615	4.84	.832
		Tính khả thi	0	0	0	32	595	627	4.94	.843
4.1.8	Có thái độ chuyên nghiệp và duy trì các tiêu chuẩn cao nhất của hành vi cá nhân. Bao gồm cách cư xử, trang phục và ngôn ngữ.	Tính cấp thiết	0	0	0	72	545	617	4.86	.834
		Tính khả thi	0	0	0	16	615	631	4.97	.845
4.1.9	Tôn trọng: có thái độ ứng xử văn hóa, tôn trọng đồng đội, đối thủ, giám sát, trọng tài và những người có liên quan	Tính cấp thiết	0	0	0	64	555	619	4.87	.835
		Tính khả thi	0	0	0	32	595	627	4.94	.843
4.1.10	Không tiêu cực: Chống lại mọi hình thức tham nhũng, áp lực và các tình huống ép buộc khác, đi ngược lại với tinh thần Fair play.	Tính cấp thiết	0	0	0	72	545	617	4.86	.834
		Tính khả thi	0	0	0	28	600	628	4.94	.842
4.2	Đối với vận động viên									
4.2.1	Tuân thủ các luật lệ thi đấu.	Tính cấp thiết	0	0	0	72	545	617	4.86	.887
		Tính khả thi	0	0	0	36	590	626	4.93	.892
4.2.2	Tôn trọng luật và các quyết định của trọng tài.	Tính cấp thiết	0	0	0	56	565	621	4.89	.887
		Tính khả thi	0	0	0	48	575	623	4.91	.888
4.2.3	Thực hiện tiêu chí bảo vệ môi trường trong thi đấu thể thao.	Tính cấp thiết	0	0	0	32	595	627	4.94	.889
		Tính khả thi	0	0	0	20	610	630	4.96	.892
4.2.4	Cam kết bài trừ các chất cấm trong thể thao: tuân thủ tất cả các quy tắc chống doping có liên quan và phù hợp với Bộ luật chống doping thể giới.	Tính cấp thiết	0	2	3	80	525	610	4.80	.887
		Tính khả thi	0	4	0	36	580	620	4.88	.895
4.2.5	Tính chính trực: VĐV phải trung thực, chân thành và tôn trọng các mối quan hệ với trọng tài, đối thủ của mình, các quan chức trận đấu và tôn trọng cổ động viên, hoạt náo viên.	Tính cấp thiết	0	0	0	60	560	620	4.88	.886
		Tính khả thi	0	0	0	24	605	629	4.95	.892
4.2.6	Không phân biệt chủng tộc và kỳ thị: Đối xử và tôn trọng mọi người một cách bình đẳng, không phân biệt chủng tộc, ngôn ngữ, tôn giáo, văn hóa, giới tính hoặc khả năng thể chất.	Tính cấp thiết	0	0	0	36	590	626	4.93	.890
		Tính khả thi	0	0	0	52	570	622	4.90	.887
4.2.7	Nỗ lực hết khả năng: Cố gắng hết sức, thi đấu hết khả năng bản thân với tinh thần vì màu cờ sắc áo	Tính cấp thiết	0	0	0	64	555	619	4.87	.888
		Tính khả thi	0	0	0	44	580	624	4.91	.892

4.2.8	Thi đấu nghiêm túc: Không thỏa thuận giữa hai hoặc nhiều đấu thủ để không làm ảnh hưởng, cản trở kết quả của nhau hoặc thi đấu một cách thiếu chuyên nghiệp và cạnh tranh.	Tính cấp thiết	0	0	0	72	545	617	4.86	.886
		Tính khả thi	0	0	0	44	580	624	4.91	.888
4.2.9	Không gian lận thành tích: Cố tình thua trận đấu vì giải thưởng hoặc vì bất kỳ lý do nào khác hoặc ép buộc người chơi khác cố tình thua.	Tính cấp thiết	0	0	0	80	535	615	4.84	.886
		Tính khả thi	0	0	0	44	580	624	4.91	.892
4.2.10	Trung thực trong thi đấu: Không dùng tiểu xảo, những hành động phi thể thao để cản trở đối thủ thi đấu; không dùng thiết bị hỗ trợ không được phép sử dụng để giúp bản thân nâng cao thành tích.	Tính cấp thiết	0	0	0	80	535	615	4.84	.885
		Tính khả thi	0	0	0	40	585	625	4.92	.889
4.2.11	Không bạo lực: Loại bỏ hành vi bạo lực (lời nói hay hành động), không tham gia hoặc ngầm cho phép bất kỳ hành động bạo lực nào.	Tính cấp thiết	0	0	0	88	525	613	4.83	.883
		Tính khả thi	0	0	0	32	595	627	4.94	.893
4.2.12	Ngôn ngữ quá khích: VĐV không được dùng từ ngữ tục tĩu, lăng mạ, khinh thường, xúc phạm, đe dọa, tổn hại danh dự... với đồng đội, đối thủ, giám sát, TT, thành viên BTC và cổ động viên, hoạt náo viên.	Tính cấp thiết	0	0	0	80	535	615	4.84	.886
		Tính khả thi	0	0	0	32	595	627	4.94	.890
4.2.13	Hành động có trách nhiệm	Tính cấp thiết	0	0	0	28	600	628	4.94	.890
		Tính khả thi	0	0	0	20	610	630	4.96	.892
4.2.14	Thể hiện hành vi mẫu mực trong và ngoài cuộc thi, khiêm tốn, thật thà và luôn nỗ lực thúc đẩy sự công bằng trong thi đấu thể thao.	Tính cấp thiết	2	0	3	72	530	607	4.78	.894
		Tính khả thi	2	0	0	24	595	621	4.89	.899
V	Tiêu chí xây dựng MTVH đối với cổ động viên, khán giả trong thi đấu thể thao									
5.1	Tuân thủ điều lệ, nội quy, quy định của BTC	Tính cấp thiết	0	0	0	36	590	626	4.93	.710
		Tính khả thi	0	0	0	32	595	627	4.94	.724
5.2	Thực hiện tiêu chí bảo vệ môi trường trong thi đấu thể thao.	Tính cấp thiết	0	0	0	48	575	623	4.91	.714
		Tính khả thi	0	0	0	32	595	627	4.94	.716
5.3	Không phân biệt chủng tộc và kỳ thị: cổ vũ trên tinh thần tôn trọng các đội thi đấu, các VĐV một cách bình đẳng, không phân biệt chủng tộc, ngôn ngữ, tôn giáo, văn hóa, giới tính hoặc khả năng thể chất.	Tính cấp thiết	0	0	0	36	590	626	4.93	.715
		Tính khả thi	0	0	0	40	585	625	4.92	.709
5.4	Không bạo lực: Không thực hiện các hành vi cổ vũ có bản chất bạo lực, cho dù đó là xã hội, tâm lý hay thể chất;	Tính cấp thiết	1	2	0	68	540	611	4.81	.711
		Tính khả thi	1	0	6	44	565	616	4.85	.743
5.5	Không xúc phạm: Trong các trận thi đấu thể thao hoặc bên ngoài các trận đấu không xúc phạm hoặc có những hành vi xúc phạm đối với các cá nhân khác tham gia trong thi đấu thể thao.	Tính cấp thiết	0	0	0	32	595	627	4.94	.718
		Tính khả thi	0	0	0	28	600	628	4.94	.719
5.6	Không mang chất cấm, vận dụng cấm vào khu vực tổ chức thi đấu thể thao	Tính cấp thiết	0	0	0	32	595	627	4.94	.718
		Tính khả thi	0	0	0	44	580	624	4.91	.708
5.7	Không cổ vũ quá khích: CĐV, hoạt náo viên không được dùng từ ngữ tục tĩu, lăng mạ, khinh thường, đe dọa, tổn hại danh dự... với HLV, VĐV, GS, TT...	Tính cấp thiết	0	0	0	52	570	622	4.90	.708
		Tính khả thi	0	0	0	40	585	625	4.92	.721

**Bảng 2. Hệ số tương quan thứ bậc giữa tính cấp thiết và tính khả thi của các tiêu chí đã chọn lựa**

TT	Nhân tố ảnh hưởng	Tính cấp thiết		Tính khả thi		D <sup>2</sup>	R <sub>tin</sub>	P
		Giá trị	Thứ bậc	Giá trị	Thứ bậc			
<b>I Tiêu chí xây dựng MTVH đối với cơ quan quản lý nhà nước về thể dục thể thao</b>								
1.1	Ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện thiết chế thể thao	4.86	2	4.93	1	1	0.810	<0.05
1.2	Đảm bảo thực hiện tiêu chí bảo vệ môi trường trong thi đấu thể thao.	4.83	3	4.92	2	1		
1.3	Ban hành nội quy ngắn gọn, rõ ràng với khách đến và tham dự	4.94	1	4.91	3	4		
1.4	Đảm bảo tính bảo mật thông tin cá nhân VĐV, HLV	4.84	3	4.85	4	1		
1.5	Quy tắc ứng xử văn hóa, giao tiếp của cán bộ, nhân viên: Đây mạnh sự tôn trọng nhân phẩm, quyền và xã hội công bằng	4.88	3	4.96	1	4		
1.6	Không phân biệt chủng tộc và kỳ thị: Đây mạnh công bằng cho tất cả các VĐV và bảo đảm tất cả các VĐV đều được tạo cơ hội bình đẳng như nhau bất kể giới tính, khả năng hoặc nền tảng văn hóa để có cơ hội tham gia.	4.95	1	4.94	2	1		
1.7	Thực hiện công tác truyền thông, tuyên truyền xây dựng MTVH trong thi đấu thể thao.	4.85	4	4.94	2	4		
1.8	Hành động vì lợi ích của thể thao Việt Nam	4.94	2	4.94	2	0		
<b>II Tiêu chí xây dựng MTVH đối với Ban tổ chức trong thi đấu thể thao</b>								
2.1	Ban hành điều lệ, quy định về tác phong, trang phục phù hợp cho từng đối tượng tham gia	4.83	3	4.94	1	4	0.891	<0.05
2.2	Đảm bảo đầy đủ, đúng tiêu chuẩn về CSVC, bố trí trang trí nơi thi đấu chuyên nghiệp.	4.87	2	4.94	1	1		
2.3	Đảm bảo thực hiện tiêu chí bảo vệ môi trường trong thi đấu thể thao.	4.94	1	4.91	2	1		
2.4	Phân biệt chủng tộc và kỳ thị: Đối xử và tôn trọng mọi người một cách bình đẳng, không phân biệt chủng tộc, ngôn ngữ, tôn giáo, văn hóa, giới tính hoặc khả năng thể chất	4.75	4	4.87	3	1		
2.5	Tạo điều kiện thuận lợi giúp đỡ các đoàn tham gia thi đấu đạt thành tích tốt nhất.	4.87	3	4.89	3	0		
2.6	Đáp ứng các nhu cầu và tình huống cá nhân: cung cấp thông tin kịp thời đến HLV, VĐV, cổ động viên; chăm sóc y tế; đảm bảo an ninh, an toàn cho các cuộc thi đấu thể thao.	4.92	2	4.94	1	1		
2.7	Khuyến khích và tôn trọng trách nhiệm cá nhân trong việc phát triển lý tưởng đạo đức thông qua phản ánh đạo đức, đối thoại đạo đức và thực hành đạo đức trong thi đấu thể thao.	4.88	2	4.92	1	1		
2.8	Thực hiện công tác truyền thông, tuyên truyền xây dựng MTVH trong thi đấu thể thao đến các thành phần tham dự.	4.88	2	4.96	0	4		
2.9	Hành động vì lợi ích của thể thao Việt Nam.	4.84	3	4.92	1	4		
2.10	Ban hành nội quy, quy định nhằm xây dựng MTVH trong thi đấu thể thao	4.87	3	4.91	2	1		
<b>III Tiêu chí xây dựng MTVH đối với giám sát, trọng tài trong thi đấu thể thao</b>								
3.1	Tuân thủ điều lệ, nội quy, quy định của BTC	4.87	2	4.94	2	0	0.945	<0.05
3.2	Công bằng trong điều hành các trận đấu, ý thức, trung thực và tôn trọng luật	4.86	3	4.93	3	0		
3.3	Thực hiện tiêu chí bảo vệ môi trường trong thi đấu thể thao.	4.95	1	4.95	1	0		
3.4	Không phân biệt chủng tộc và kỳ thị: Đối xử và tôn trọng mọi người một cách bình đẳng, không phân biệt chủng tộc, ngôn ngữ, tôn giáo, văn hóa, giới tính hoặc khả năng thể chất.	4.80	4	4.90	4	0		

3.5	Cam kết bài trừ các chất cấm trong thể thao: tuân thủ tất cả các quy tắc chống doping có liên quan và phù hợp với Bộ luật chống doping thế giới.	4.85	5	4.94	2	9		
3.6	Tôn trọng: tại mọi thời điểm trong hoặc ngoài thi đấu phải giữ thái độ tôn trọng, lịch sự với tất cả các thành phần tham gia thi đấu (BTC, đồng nghiệp, HLV, VĐV, cổ động viên, hoạt náo viên...)	4.94	2	4.90	4	4		
3.7	Tinh thần giúp đỡ: thúc đẩy mối quan hệ lành mạnh và hỗ trợ giữa tất cả mọi người, cũng như đóng góp vào việc đạt được các mục tiêu chung cho hoạt động thi đấu thể thao.	4.87	3	4.93	3	0		
3.8	Thiết lập, cuộc sống riêng tư lành mạnh, một tấm gương công khai về hành vi đạo đức cho tất cả mọi người, đặc biệt là cho những người trẻ tuổi.	4.86	4	4.92	3	1		
3.9	Gương mẫu: Thể hiện hành vi gương mẫu trong và ngoài cuộc chơi, thúc đẩy sự công bằng trong thể thao.	4.89	2	4.94	2	0		
3.10	Từ chối và tố cáo gian lận hoặc thao túng kết quả, luôn đấu tranh cho sự thật thể thao.	4.87	3	4.92	3	0		
3.11	Đảm bảo tất cả các thiết bị và phương tiện sử dụng trong điều hành trận đấu tuân thủ thao quy định.	4.86	4	4.92	3	1		
3.12	Xử lý mọi xung đột một cách kiên quyết, đúng luật nhưng vẫn giữ gìn nhân phẩm.	4.81	5	4.91	3	4		
3.13	Cải thiện bản thân để đáp ứng tiêu chuẩn cao nhất về quy định nghề nghiệp.	4.94	2	4.93	3	1		
<b>IV</b>	<b>Tiêu chí xây dựng MTVH đối với huấn luyện viên, vận động viên trong thi đấu thể thao</b>							
4.1	Đối với huấn luyện viên							
4.1.1	Tuân thủ các luật lệ thi đấu,	4.84	2	4.91	1	1	0.830	<0.05
4.1.2	Trung thực, tôn trọng luật và các quyết định của trọng tài	4.84	2	4.91	1	1		
4.1.3	Thực hiện tiêu chí bảo vệ môi trường trong thi đấu thể thao.	4.95	1	4.88	2	1		
4.1.4	Không phân biệt chủng tộc và kỳ thị: Đối xử và tôn trọng mọi người một cách bình đẳng, không phân biệt chủng tộc, ngôn ngữ, tôn giáo, văn hóa, giới tính hoặc khả năng thể chất.	4.80	3	4.86	3	0		
4.1.5	Cam kết bài trừ các chất cấm trong thể thao: tuân thủ tất cả các quy tắc chống doping có liên quan và phù hợp với Bộ luật chống doping thế giới.	4.84	3	4.93	1	4		
4.1.6	Tránh mọi hành vi lạm dụng về chủng tộc, giới tính, lời nói, thể chất, tình cảm, quấy rối	4.92	2	4.92	2	0		
4.1.7	Không gian lận trong huấn luyện, chỉ đạo VĐV thi đấu: nghiêm cấm mọi hình thức (sử dụng thiết bị hỗ trợ, chất kích thích...) trái luật nhằm hỗ trợ VĐV đạt thành tích cao hơn; sắp đặt bắt tay phân chia giải thưởng;	4.84	3	4.94	0	9		
4.1.8	Có thái độ chuyên nghiệp và duy trì các tiêu chuẩn cao nhất của hành vi cá nhân. Bao gồm cách cư xử, trang phục và ngôn ngữ.	4.86	2	4.97	0	4		
4.1.9	Tôn trọng: có thái độ ứng xử văn hóa, tôn trọng đồng đội, đối thủ, giám sát, trọng tài và những người có liên quan	4.87	2	4.94	0	4		
4.1.10	Không tiêu cực: Chống lại mọi hình thức tham nhũng, áp lực và các tình huống ép buộc khác, đi ngược lại với tinh thần Fair play.	4.86	2	4.94	0	4		
4.2	Đối với vận động viên							
4.2.1	Tuân thủ các luật lệ thi đấu.	4.86	3	4.93	2	1	0.912	<0.05
4.2.2	Tôn trọng luật và các quyết định của trọng tài.	4.89	2	4.91	3	1		
4.2.3	Thực hiện tiêu chí bảo vệ môi trường trong thi đấu thể thao.	4.94	1	4.96	1	0		

4.2.4	Cam kết bài trừ các chất cấm trong thể thao: tuân thủ tất cả các quy tắc chống doping có liên quan và phù hợp với Bộ luật chống doping thể giới.	4.80	4	4.88	4	0		
4.2.5	Tính chính trực: VĐV phải trung thực, chân thành và tôn trọng các mối quan hệ với trọng tài, đối thủ của mình, các quan chức trận đấu và tôn trọng cố động viên, hoạt náo viên.	4.88	4	4.95	2	4		
4.2.6	Không phân biệt chủng tộc và kỳ thị: Đối xử và tôn trọng mọi người một cách bình đẳng, không phân biệt chủng tộc, ngôn ngữ, tôn giáo, văn hóa, giới tính hoặc khả năng thể chất.	4.93	2	4.90	5	9		
4.2.7	Nỗ lực hết khả năng: Cố gắng hết sức, thi đấu hết khả năng bản thân với tinh thần vì màu cờ sắc áo	4.87	4	4.91	4	0		
4.2.8	Thi đấu nghiêm túc: Không thỏa thuận giữa hai hoặc nhiều đấu thủ để không làm ảnh hưởng, cản trở kết quả của nhau hoặc thi đấu một cách thiếu chuyên nghiệp và cạnh tranh.	4.86	5	4.91	4	1		
4.2.9	Không gian lận thành tích: Cố tình thua trận đấu vì giải thưởng hoặc vì bất kỳ lý do nào khác hoặc ép buộc người chơi khác cố tình thua.	4.84	5	4.91	4	1		
4.2.10	Trung thực trong thi đấu: Không dùng tiêu sảo, những hành động phi thể thao để cản trở đối thủ thi đấu; không dùng thiết bị hỗ trợ không được phép sử dụng để giúp bản thân nâng cao thành tích.	4.84	5	4.92	3	4		
4.2.11	Không bạo lực: Loại bỏ hành vi bạo lực (lời nói hay hành động), không tham gia hoặc ngầm cho phép bất kỳ hành động bạo lực nào.	4.83	5	4.94	2	9		
4.2.12	Ngôn ngữ quá khích: VĐV không được dùng từ ngữ tục tĩu, lăng mạ, khinh thường, xúc phạm, đe dọa, tổn hại danh dự... với đồng đội, đối thủ, giám sát, TT, thành viên BTC và cố động viên, hoạt náo viên.	4.84	5	4.94	2	9		
4.2.13	Hành động có trách nhiệm	4.94	1	4.96	1	0		
4.2.14	Thể hiện hành vi mẫu mực trong và ngoài cuộc thi, khiêm tốn, thật thà và luôn nỗ lực thúc đẩy sự công bằng trong thi đấu thể thao.	4.78	6	4.89	5	1		
V	Tiêu chí xây dựng MTVH đối với cố động viên, khán giả trong thi đấu thể thao							
5.1	Tuân thủ điều lệ, nội quy, quy định của BTC	4.93	1	4.94	1	0	0.875	<0.05
5.2	Thực hiện tiêu chí bảo vệ môi trường trong thi đấu thể thao.	4.91	2	4.94	1	1		
5.3	Không phân biệt chủng tộc và kỳ thị: cố vũ trên tinh thần tôn trọng các đội thi đấu, các VĐV một cách bình đẳng, không phân biệt chủng tộc, ngôn ngữ, tôn giáo, văn hóa, giới tính hoặc khả năng thể chất.	4.93	1	4.92	2	1		
5.4	Không bạo lực: Không thực hiện các hành vi cố vũ có bản chất bạo lực, cho dù đó là xã hội, tâm lý hay thể chất;	4.81	3	4.85	3	0		
5.5	Không xúc phạm: Trong các trận thi đấu thể thao hoặc bên ngoài các trận đấu không xúc phạm hoặc có những hành vi xúc phạm đối với các cá nhân khác tham gia trong thi đấu thể thao.	4.94	1	4.94	1	0		
5.6	Không mang chất cấm, vận dụng cấm vào khu vực tổ chức thi đấu thể thao	4.94	1	4.91	3	4		
5.7	Không cố vũ quá khích: CĐV, hoạt náo viên không được dùng từ ngữ tục tĩu, lăng mạ, khinh thường, đe dọa, tổn hại danh dự... với HLV, VĐV, GS, TT...	4.90	3	4.92	2	1		

3. Trần Văn Bình, *Xây dựng môi trường và hoàn thiện các chuẩn mực văn hóa*, <http://www.nhandan.com.vn/cuoituan/vannghe>.

*thi đấu thể thao tại Việt Nam, Đề tài nghiên cứu khoa học và công nghệ cấp bộ, Viện Khoa học TDTT.*

*Nguồn bài báo: Bài báo được trích từ kết quả KCKH cấp Bộ: PGS. TS Trần Hiếu (2022), Nghiên cứu xây dựng môi trường văn hóa trong*

*Ngày nhận bài: 20/6/2022; Ngày duyệt đăng: 10/7/2022*